

BIÊN BẢN

Họp Thẩm định chương trình đào tạo đại học Ngành Công nghệ Dược phẩm - Năm 2025

I. Thời gian, địa điểm, thành phần tham dự

Thời gian: 09 giờ 30, ngày 21 tháng 3 năm 2025

Địa điểm: Phòng Hội họp Khoa Dược

Thành phần tham dự:

- Thành viên hội đồng thẩm định chương trình đào tạo (CTĐT) đại học ngành Công nghệ Dược phẩm (thành lập theo Quyết định số 808/QĐ-ĐHYD ngày 28/02/2025 của Hiệu trưởng Đại học Y Dược TP.HCM)
- GS.TS. Trần Thành Đạo: Trưởng Ban xây dựng đề án mở ngành đào tạo ngành Công nghệ dược phẩm trình độ đại học
- PGS.TS. Nguyễn Thiện Hải: Chủ tịch Hội đồng xây dựng CTĐT ngành Công nghệ dược phẩm trình độ đại học
- PGS.TS. Nguyễn Tú Anh: Thư ký Hội đồng xây dựng đề án mở ngành đào tạo ngành Công nghệ dược phẩm trình độ đại học
- TS. Trương Công Trị: Ủy viên Thư ký Ban xây dựng đề án mở ngành đào tạo ngành Công nghệ dược phẩm trình độ đại học
- DS. Hà Vi: Thư ký hành chính Ban xây dựng đề án mở ngành đào tạo ngành Công nghệ dược phẩm trình độ đại học
- Vắng: TS. Nguyễn Thị Trâm, PGS.TS. Huỳnh Thị Vũ Quỳnh

II. Nội dung cuộc họp

- GS.TS. Lê Quan Nghiệm phát biểu điều hành cuộc họp.
- PGS.TS. Nguyễn Tú Anh trình bày tóm tắt CTĐT Cử nhân Công nghệ Dược phẩm
- Ý kiến của thành viên trong hội đồng:

1. PGS. TS. Nguyễn Đăng Thoại

- CTĐT đã đáp ứng đầy đủ yêu cầu về kết cấu và kiến thức, phân bố kiến thức phù hợp.
- Vị trí việc làm: CTĐT có thể đáp ứng yêu cầu sản xuất trong nhà máy nhưng chưa đáp ứng vị trí R&D thuốc mới và thuốc generic. Nên đào thứ tự vị trí việc làm tại nhà máy sản xuất dược phẩm lên đầu tiên.
- Cần nêu rõ khả năng liên thông: liên thông Dược sĩ.
- Bổ sung học phần ứng dụng AI trong R&D và Sản xuất.
- Chú trọng nền tảng sinh học phân tử và di truyền, hiện CTĐT còn thiếu học phần sinh học phân tử và các kiến thức cập nhật kháng sinh kháng thể.
- Cần đưa thêm kiến thức về dược lý vào phần tự chọn.
- GMP phải đặt lên hàng đầu và chú trọng nhiều hơn kiến thức về GPs.

2. PGS. TS. Huỳnh Thị Mỹ Duyên

- Ưu điểm: đạt theo khung CTĐT Quốc gia, đầy đủ các học phần cần thiết
- Vị trí việc làm: thống nhất cách gọi “Giảng viên” thay cho “Giáo viên”, xem lại vị trí “kinh doanh” có phù hợp hay không, đề xuất đưa thêm vị trí làm việc tại nhà máy sản xuất thuốc thú y và xem xét thêm lĩnh vực mỹ phẩm, thực phẩm, vật tư y tế.
- Khả năng học tập, nâng cao trình độ sau khi ra trường: cần nêu cụ thể văn bằng sau đại học và văn bằng 2 mà sinh viên có thể theo học sau khi tốt nghiệp
- Khung CTĐT:
 - Kiến thức đại cương và cơ sở ngành gồm 64/129 tín chỉ là quá nhiều, cần xem xét giảm xuống.
 - **Kiến thức đại cương:** thiếu học phần Pháp luật theo Thông tư 17/2021/TT-BGDĐT, ký ngày 22/6/2021, quy định về chuẩn chương trình đào tạo; xây dựng, thẩm định và ban hành chương trình đào tạo các trình độ của giáo dục đại học (tại khoản 3, điều 8); Học phần Triết học Mác - Lenin phân bổ có Thực hành nhưng đề cương chi tiết (ĐCCT) không có; Học phần Vật lý không đáp ứng chuyên ngành đào tạo; Học phần Sinh học và Hoá vô cơ xem xét bỏ vì gần như là kiến thức phổ thông và Hoá vô cơ còn lặp lại ở học phần Hoá phân tích
 - **Kiến thức cơ sở ngành:** xem xét học phần Giải phẫu - Sinh lý, cần chú trọng các kiến thức chuyên sâu phù hợp với chuyên ngành; Xem lại có cần học phần Hoá sinh hay không vì kiến thức chưa sát chuyên ngành, học phần này gần với Dược lý – Dược lâm sàng hơn; Xem xét giảm bớt học phần Kỹ thuật phòng thí nghiệm hoá vì các kiến thức về an toàn phòng thí nghiệm, các thí nghiệm cơ bản, Dược điển Việt Nam đã được dạy ở các học phần khác; Xem lại học phần Hoá học các hợp chất tự nhiên thuộc cơ sở ngành hay chuyên ngành; Học phần Kỹ thuật nano trong sản xuất dược phẩm nên chuyển sang khối kiến thức ngành vì hiện nay ứng dụng của nano trong lĩnh vực mỹ phẩm rất nhiều
 - **Kiến thức ngành:** thực hành 8/57 tín chỉ là quá ít; học phần Bào chế và sinh dược học 1 và 2 (4 học phần gồm lý thuyết và thực hành) nên gộp lại và chia ra thành 1 học phần lý thuyết và 1 thực hành; Các học phần bào chế, sản xuất nên học theo module từng dạng bào chế lỏng, bán rắn, rắn; Xem xét học phần Tổng hợp thuốc thiết yếu có phù hợp với chuyên ngành hay không; Học phần Công nghệ thông tin Dược cần rà soát lại nội dung và đưa vào khối kiến thức cơ sở ngành; Học phần Công nghệ sản xuất dược phẩm dạng bán rắn và lỏng chưa khớp chuẩn đầu ra và ĐCCT
 - **Kiến thức tốt nghiệp:** cần xem xét việc cho sinh viên thi tốt nghiệp thay vì chỉ làm khoá luận hoặc đề án
 - Đề xuất: thêm bảng phân chia học kỳ dự kiến cho người học dễ hình dung; rà soát lại học phần tiên quyết, học phần học trước; Bổ sung kiến thức về công nghệ AI phục vụ cho chuyên ngành; Bổ sung kiến thức viết hồ sơ đăng ký thuốc vào CTĐT

3. TS. Lê Văn Nhã Phương

- CTĐT hay và có nhiều nội dung sát thực tiễn, tuy nhiên còn trùng lặp với CTĐT Dược sĩ đại học (DSDH). Nên tạo nét đặc thù riêng, tập trung các kiến thức về Công nghệ dược phẩm và hạn chế các nội dung Dược lý, Dược lâm sàng
- Cử nhân Công nghệ Dược phẩm làm việc tại các cơ sở ở mức độ nhân viên nghiên cứu. Vì vậy, kiến thức về đăng ký thuốc và R&D nên dành cho đào tạo DSDH vì DSDH có kiến thức tổng hợp hơn
- Hiện nay, nhu cầu nhân sự có chất lượng về Công nghệ Dược phẩm (Kiểm nghiệm, sản xuất...) rất lớn nhưng sinh viên mới tốt nghiệp lại thiếu kỹ năng thực hành và thiếu kiên nhẫn trong công việc tại nhà máy. Do đó, cần tăng thời lượng thực hành để sinh viên quen với cách làm việc ở môi trường sản xuất.
- Xem xét đưa các kiến thức về phân phối, bảo quản, vận chuyển thuốc vào CTĐT.

4. PGS. TS. Hoàng Yến

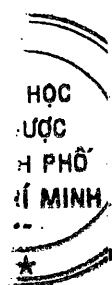
- Học phần Kỹ thuật nano trong sản xuất dược phẩm cần chuyển sang phần kiến thức ngành
- ĐCCT: rà soát lại một số lỗi, thống nhất cách ghi bắt buộc hay tự chọn, lỗi mapping (tự chọn nhưng chọn mapping I - học phần cốt lõi); các học phần thuộc Khoa cơ bản chưa thống nhất cách trình bày; một số học phần chưa mapping.
- Thực hành chuyên về bào chế và công nghệ dược còn ít.

5. PGS. TS. Nguyễn Ngọc Khôi

- Chuẩn đầu ra: nên dùng động từ có thể đánh giá, lượng giá được và viết gọn hơn (PLO 4 và 5)
- Vị trí việc làm: cần làm rõ “kinh doanh” là làm gì?
- CTĐT tham khảo: cần phân tích rõ các điểm giống và khác nhau
- Giờ tự học: không khớp
- Mã học phần: chưa có
- Tài liệu giáo trình cần cập nhật, tránh sử dụng học phần quá cũ
- Học phần ngoại ngữ: nên rút học phần tiếng Pháp vì Bộ môn tiếng Pháp không còn và hiện nay tiếng Anh là ngôn ngữ thứ 2
- Học phần Tính toán và pha chế thuốc theo đơn: cần xem xét lại vì đây là việc làm tại các Bệnh viện, không phù hợp với vị trí việc làm của Cử nhân Công nghệ Dược phẩm
- Cần cập nhật nội dung học phần Thực tập Phòng thí nghiệm hoá và Vật lý (dùng thước kẹp có phù hợp với điều kiện thực tế không)
- Xem xét có nên đưa các kiến thức về AI vào CTĐT không?
- Kiến thức Pháp luật: có lồng ghép vào môn học và hằng năm đều có giảng dạy về Pháp luật cho sinh viên mới nhập học.

6. GS. TS. Nguyễn Đức Tuấn

- Nội dung chưa có nét đặc trưng của ngành, gần như giống với Cử nhân Hoá Dược và DSDH
- Chuẩn đầu ra tương thích với CTĐT.
- ĐCCT: đã thống nhất nhưng khoa Khoa học cơ bản vẫn chưa đúng về Chuẩn đầu ra và phương pháp lượng giá
- Thực tập Hoá sinh: quá chi tiết



- Thống nhất cách gọi Thực tập – Thực hành
- Thực tập thực tế: 02 tín chỉ chưa phù hợp, nên tăng lên
- Mỗi chuẩn đầu ra: mapping đến mục nhỏ nhất
- 7. **TS. Nguyễn Thị Trâm:** (bản nhận xét đính kèm)
- 8. **PGS. TS. Huỳnh Thị Vũ Quỳnh:** (bản nhận xét đính kèm)
- 9. **GS. TS. Lê Quan Nghiệm**
 - Vị trí việc làm: phù hợp, đáp ứng nhu cầu nhân sự phục vụ sản xuất
 - Khu trú lại đối tượng đào tạo: thực hành sản xuất, nhân viên tham gia bộ phận R&D
 - Khả năng nâng cao trình độ: có thể liên thông DSDH và học Thạc sĩ Công nghệ Dược phẩm và Bào chế
 - Nên đổi lại tên học phần Tối ưu hoá công thức và quy trình thành Ứng dụng AI trong sản xuất thuốc (02 lý thuyết, 01 thực tập)
 - Bào chế: rà soát trùng lặp giữa các học phần
 - Học phần tự chọn: kiểm nghiệm mỹ phẩm, kiểm nghiệm thực phẩm nên ghép lại và đổi tên cho phù hợp
 - ĐCCT: rà soát, điều chỉnh các học phần thuộc khoa Khoa học cơ bản
 - Học phần đảm bảo chất lượng thuốc: bổ sung kiến thức GPs
 - Rà soát lỗi chính tả, format

III. Kết luận

- Ghi nhận và chỉnh sửa những thiếu sót thuộc về nội dung và format.
- Thống nhất xem xét và điều chỉnh các nội dung được các thành viên hội đồng góp ý, đề xuất.

Cuộc họp kết thúc lúc 11 giờ 30 cùng ngày.

THƯ KÝ



Nguyễn Ngọc Khôi

CHỦ TỊCH HỘI ĐỒNG



Lê Quan Nghiệm

